

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CHUẨN ĐẦU RA

TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2017

*(Ban hành theo Quyết định số 231/QĐ-CNTĐ-ĐT, ngày 02 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)*

TP. HỒ CHÍ MINH, NĂM 2017

MỤC LỤC

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	TRANG
1	TIẾNG ANH	2
2	TIẾNG NHẬT	5
3	TIẾNG HÀN QUỐC	9
4	KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP	13
5	QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP	16
6	QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ	18
7	QUẢN LÝ VÀ KINH DOANH NHÀ HÀNG VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG	20
8	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ	22
9	BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA Ô TÔ	25
10	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ	27
11	ĐIỆN CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG	30
12	ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP	33

NGÀNH: TIẾNG ANH

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Tiếng Anh**
- Tên tiếng Anh: **English**
- Mã ngành: **5220206**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

Học xong chương trình này, học sinh có thể:

- Sử dụng tiếng Anh trong các hoạt động hàng ngày, tình huống kinh doanh cơ bản, vận dụng các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ có nội dung cơ bản, viết và dịch thuật cơ bản, có kiến thức về các chủ đề được học thường gặp nhất trong giao tiếp ngôn ngữ.

- Xây dựng cho bản thân nền tảng kiến thức cơ bản có hệ thống làm cơ sở quan trọng để học sinh ngành tiếng Anh có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu ở những cấp học cao hơn ở trong và ngoài nước hoặc tự bổ sung kiến thức khi thâm nhập vào thực tế công tác.

- Áp dụng và phát triển kiến thức về thương mại, ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán của người Việt Nam và các quốc gia nói tiếng Anh.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Nghe hiểu được những thông tin đơn giản về các chủ đề liên quan tới cuộc sống, học tập và làm việc trong môi trường giao tiếp trực tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình, diễn đàn... và việc học tập hằng ngày.

- Xác định được ý chính trong các bài nói, cuộc đối thoại, thảo luận thông thường hoặc thương mại được trình bày rõ ràng về những chủ đề phổ biến, được diễn đạt rõ ràng.

- Nghe và nắm thông tin bằng Tiếng Anh để điền vào các mẫu đơn, bảng biểu, biểu đồ, sơ đồ, ghi chú với các chủ đề liên quan tới việc học tập và công việc.
- Giao tiếp, trao đổi thông tin trực tiếp về học tập và việc làm của mình và các tình huống trong môi trường công ty và doanh nghiệp.
- Trình bày ý kiến về các chủ đề khác nhau trong cuộc sống và trong công việc.
- Đọc, phân loại, sắp xếp và đánh giá các tài liệu tiếng Anh thông thường hoặc về thương mại, văn phòng và giao dịch cơ bản.
- Đọc hiểu các loại hợp đồng và văn kiện thương mại, thư tín thương mại, email cơ bản.
- Phát triển kỹ năng đọc lướt, đọc lấy thông tin và đưa ra các suy luận hoặc đánh giá.
- Viết các mẫu thông báo, thư tín thương mại cơ bản, viết email tiếng Anh.
- Viết, so sánh, đối chiếu các biểu đồ, bảng dữ liệu thông thường trong kinh doanh thương mại.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Vận dụng những phương pháp và kiến thức đã học vào điều kiện công tác ở Việt Nam cũng như nước ngoài tại nhiều khu vực ngành nghề khác nhau trong môi trường quốc tế hóa, toàn cầu hoá và trong thời đại tri thức hiện nay.
- Học sinh có thể tiếp cận và tự điều chỉnh thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt đa dạng trong môi trường làm việc đa văn hóa; tự tìm tòi, học hỏi để trau dồi, bổ sung kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn ; biết tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn.

- Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

- Có chứng chỉ Tiếng Anh IELTS 4.0 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương;

- Học và đạt các học phần ngoại ngữ thứ hai được quy định trong chương trình đào tạo.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức làm việc tự chủ độc lập, đề cao tính hiệu quả và ý thức làm việc theo nhóm, ý thức tận tụy công việc, ý thức tự giác trong xử lí, phân tích vấn đề và ý thức cố gắng vươn lên trong học tập và cuộc sống.

- Luôn có ý thức học tập, rèn luyện và trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với thay đổi yêu cầu công việc.

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu.

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (liên thông lên Cao đẳng).

- Trung thực, tự tin, tư duy năng động.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Chương trình chuyên ngành Tiếng Anh nhằm đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng Tiếng Anh ở trình độ trung cấp và có thể làm việc ở các vị trí như nhân viên văn phòng, thư ký, nhân viên tiếp thị, nhân viên kinh doanh, nhân viên chăm sóc khách hàng.

NGÀNH: TIẾNG NHẬT

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Tiếng Nhật**
- Tên tiếng Anh: **Japanese**
- Mã ngành: **5220212**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

Học xong chương trình này, học sinh:

✚ Kiến thức chung:

- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và tự nhiên làm nền tảng tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Học sinh có thể hiểu ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực trong công việc, trường học, giải trí.... Có thể giao tiếp với người bản ngữ hoặc trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến hoặc kế hoạch của mình.

✚ Kiến thức chuyên ngành:

- **Từ vựng:** có thể kiểm soát và sử dụng các từ vựng trong các mối quan hệ hằng ngày và trong công việc. Lượng từ vựng gần 1600 từ và hơn 600 chữ Hán.
- **Mẫu câu:** sử dụng các mẫu câu tương đối phức tạp *tương đương* trình độ trung cấp có kết hợp giữa hai thể lịch sự và thể thông thường (văn nói và văn viết). Có thể viết được luận văn ngắn.
- **Giao tiếp:**
 - Hội thoại: phát âm rõ ràng, tự tin trong giao tiếp với người bản ngữ trong các lĩnh vực quen thuộc trong cuộc sống (gia đình, trường học, công việc, giải trí....)

- **Độc thoại:** có thể trình bày rõ ràng trước người nghe những bài thuyết trình đơn giản hoặc đã được chuẩn bị
- **Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn:** Có thể tiến hành hoặc trả lời phỏng vấn một cách trôi chảy, có hiệu quả với câu hỏi đã chuẩn bị trước và cũng có thể đáp ứng một vài câu hỏi tự phát
- **Các phương tiện truyền thông:** có thể hiểu ý chính của chương trình điểm tin trên tivi, nội dung phỏng vấn, phóng sự, truyện tranh, phim hoạt hình... bằng ngôn ngữ đơn giản.
- **Văn hóa:** Nắm được các kiến thức cơ bản về văn hóa và một số phong tục tập quán sinh hoạt của người Nhật, kiến thức khái quát về lịch sử Nhật Bản

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

• **Dịch:**

- Biết cách dịch chuyên đổi ý chính xác từ Nhật - Việt, Việt – Nhật cho phù hợp với văn phong của từng quốc gia
- Viết đúng cấu trúc ngữ pháp để soạn thảo các loại văn bản

• **Phiên dịch:** kỹ năng đọc và dịch tiếng Nhật không chuyên sâu.

• **Ngôn ngữ:**

- Sử dụng 4 kỹ năng:

- **Nghe:** hiểu và thực hiện những thông tin đơn giản trong công việc, đời sống thường ngày. Xác định ý chính của chủ đề và nắm bắt phần lớn nội dung trong khi hội thoại.
- **Nói:** giao tiếp tương đối tự tin về các vấn đề quen thuộc trong cuộc sống (học tập, công việc, gia đình...). Có thể tham gia đàm thoại các chủ đề quen thuộc này mà không cần chuẩn bị trước.
- **Đọc:** có thể đọc hiểu các văn bản có thông tin rõ ràng về các chủ đề chuyên ngành, lĩnh vực yêu thích....

- **Viết:** có thể viết bài viết đơn giản như báo cáo, viết kể lại câu chuyện.... và sử dụng một số Hán Tự trong câu văn. Phân biệt khá tốt cấu trúc ngữ pháp cho phù hợp với câu văn diễn đạt.
- Ngoài bốn kỹ năng trên học sinh có thể chọn cho mình một trong những kỹ năng chuyên ngành tiếng Nhật phù hợp như: Tiếng Nhật văn phòng, tiếng Nhật IT, tiếng Nhật thương mại.....
- **Kỹ năng mềm:**
 - Các kỹ năng giao tiếp bao gồm: kỹ năng thuyết trình (có chuẩn bị), kỹ năng giao tiếp khá tốt, kỹ năng làm việc. Kỹ năng thuyết trình trước hội nghị.
 - Am hiểu tác phong làm việc của người Nhật, từ đó, biết cách xử lý các tình huống trong giao tiếp tương đối chính xác và chuyên nghiệp. Hòa nhập và hiểu biết, tôn trọng trong môi trường văn hóa khác nhau. Tận dụng cơ hội học hỏi để nâng cao kiến thức trong việc sử dụng tiếng Nhật.
- **Về năng lực ngoại ngữ:**
 - Có chứng chỉ Tiếng Nhật tương đương N3 quốc tế JLPT;
 - Học và đạt các học phần ngoại ngữ thứ hai được quy định trong chương trình đào tạo.
- **Về năng lực sử dụng CNTT:**
 - Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Năng động, luôn luôn cập nhật kiến thức mới để nâng cao trình độ chuyên môn để có thể thích ứng với thay đổi của môi trường làm việc
- Có thể làm việc độc lập nhưng đồng thời cũng có tinh thần làm việc theo nhóm để phát triển tư duy và tinh thần đoàn kết trong tập thể và khả năng thích ứng trong môi trường hội nhập quốc tế.
- Luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc, yêu nghề, làm việc

khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn. Học sinh có thể liên thông các trường cao đẳng trong nước như:
 - Trường Đại Học Nguyễn Tất Thành
 - Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu
 - Trường cao đẳng ngoại ngữ công nghệ Việt Nhật

Một số trường đại học có chương trình trung cấp nghề ở Nhật

- 麻生外語専門大学 (Đại học ngoại ngữ Aso)
- 大阪YMCA国際専門大学 (Đại học quốc tế YMCA Osaka)
- 外語ビジネス専門大学 (Đại học ngoại ngữ thương mại)

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Học sinh tốt nghiệp trung cấp tiếng Nhật có thể làm những công việc sau:

- Nhân viên văn phòng, thư ký, nhân viên tiếp thị, nhân viên kinh doanh, giao dịch viên tiếng Nhật
- Nhân viên hỗ trợ chăm sóc khách hàng, tư vấn viên, nhân viên hành chính, nhân sự tiếng Nhật

NGÀNH: TIẾNG HÀN QUỐC

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Tiếng Hàn Quốc**
- Tên tiếng Anh: **Korean Language**
- Mã ngành: **5220211**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- ✚ Kiến thức thực tế và lý thuyết tương đối rộng trong phạm vi của ngành, nghề đào tạo:
 - Có được 10.000 từ vựng cơ bản và 6000 từ cần thiết để duy trì các mối quan hệ xã hội và sử dụng được đa dạng các loại phương tiện công cộng tại Hàn Quốc.
 - Có thể giao tiếp sinh hoạt hằng ngày mà không cảm thấy khó khăn lắm.
 - Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng tiếng Hàn.
 - Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí, v.v...
 - Có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm.
 - Có thể mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình
 - Có thể phân biệt và sử dụng thành thạo các dạng văn nói và viết bằng tiếng Hàn Quốc.
- ✚ Kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn.
 - Tổng hợp kiến thức về tiếng Việt thực hành, văn hóa đặc trưng của người Hàn Quốc và Việt Nam.
 - Có kiến thức tổng quát về các lĩnh vực soạn thảo văn bản, thương mại, du lịch,

tiếp thị qua đó tự tin trong các công việc văn phòng tại các doanh nghiệp thương mại và dịch vụ trong và ngoài nước.

- Vận dụng được kiến thức về thương mại, ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán của người Việt Nam và Hàn Quốc.

- Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.

- Lựa chọn sử dụng các từ / ngữ / câu và cấu trúc ngữ pháp đã được học từ mỗi bài học trong soạn thảo các hợp đồng văn thư văn phòng, viết e-mail, tham dự hội nghị bằng Tiếng Hàn.

- sử dụng máy tính và quản lý tập tin với hệ điều hành windows; sử dụng được một số dịch vụ cơ bản trên môi trường Internet như Email, tìm kiếm, truy cập vào các trang web cụ thể; sử dụng Microsoft Word để soạn thảo văn bản đơn giản và thực hiện các định dạng cơ bản.

- Yêu cầu về kỹ năng:

- Kỹ năng cứng:

- Học sinh có thể tiếp cận và tự điều chỉnh thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt đa dạng trong môi trường làm việc đa văn hóa ; tự tìm tòi, học hỏi để trau dồi, bổ sung kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn ; biết tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng tiếng Hàn theo từng chuyên ngành để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn.

- Kỹ năng sử dụng các thuật ngữ chuyên môn của ngành, nghề đào tạo trong giao tiếp hiệu quả tại nơi làm việc; phân biện và sử dụng các giải pháp thay thế; đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- Các kỹ năng giao tiếp bao gồm: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng ứng khẩu có sức thuyết phục, ngắt lời và làm rõ nghĩa, kỹ năng nghe chủ động, kỹ năng thảo luận nhóm, tham gia diễn đàn bằng tiếng Hàn Quốc.

- Nâng cao các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ có nội dung chuyên môn, đặc biệt khả năng diễn đạt nói, viết, dịch thuật, kiến thức về các chủ đề được học thường gặp nhất trong giao tiếp bằng tiếng Hàn

- Kỹ năng mềm:
 - Các kỹ năng giao tiếp bao gồm: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng ứng khẩu có sức thuyết phục, ngắt lời và làm rõ nghĩa, kỹ năng nghe chủ động, kỹ năng thảo luận nhóm, tham gia diễn đàn.
 - Nâng cao các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ có nội dung chuyên môn, đặc biệt khả năng diễn đạt nói, viết, dịch thuật, kiến thức về các chủ đề được học thường gặp nhất trong giao tiếp bằng tiếng Hàn.
 - Học sinh có thể tiếp cận và tự điều chỉnh thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt đa dạng trong môi trường làm việc đa văn hóa ; tự tìm tòi, học hỏi để trau dồi, bổ sung kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn ; biết tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng tiếng Hàn theo từng chuyên ngành để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

- Có chứng chỉ tiếng Hàn tương đương Topik 2 cấp độ 3.
- Học và đạt các học phần ngoại ngữ thứ hai được quy định trong chương trình đào tạo.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

4. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm.
- Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, hiểu và chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.
- Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống và làm việc trong xã hội công nghiệp.

- Luôn có ý thức học tập, rèn luyện và trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với thay đổi yêu cầu công việc.
- Có phẩm chất đạo đức trong công việc, tự tin, tư duy năng động, có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, khả năng hòa nhập, hợp tác và làm việc theo nhóm và khả năng thích ứng trong môi trường hội nhập quốc tế.
 - Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn.
 - Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi tốt nghiệp ngành tiếng Hàn Quốc, học sinh tốt nghiệp bậc trung cấp chuyên nghiệp ngành Tiếng Hàn Quốc có thể làm việc trong nhiều lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Hàn. Cơ hội việc làm đa dạng ở các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, du lịch hoặc trong các công xưởng, nhà hàng, khách sạn... ở Việt Nam và Hàn Quốc. Có thể sử dụng tiếng Hàn như một nghề nghiệp hay một công cụ hỗ trợ để học tập nghiên cứu các chuyên ngành khác phục vụ cho mục đích nghề nghiệp của bản thân trong các công việc văn phòng, các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trong và ngoài nước có sử dụng tiếng Hàn tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam có hợp tác với đối tác Hàn Quốc và các tổ chức, doanh nghiệp Hàn Quốc đang hoạt động, đầu tư tại Việt Nam hoặc để nghiên cứu học tập chuyên ngành cao hơn khi đi du học Hàn Quốc, liên thông đại học tại các trường đại học cao đẳng tại Việt Nam. Cụ thể, học sinh có năng lực để làm việc tại các vị trí, chức danh sau:
 - Nhân viên văn phòng, thư ký, nhân viên tiếp thị, nhân viên kinh doanh, giao dịch viên tiếng Hàn
 - Nhân viên hỗ trợ chăm sóc khách hàng, tư vấn viên, nhân viên hành chính, nhân sự tiếng Hàn
 - Nhân viên biên phiên dịch Tiếng Hàn trong các lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, công ty, công xưởng, văn phòng đại diện, cơ quan nhà nước,...có quan hệ giao tiếp với đối tác Hàn Quốc.
 - Tu nghiệp sinh tại các công ty ở Hàn Quốc.

NGÀNH: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Kế toán doanh nghiệp**
- Tên tiếng Anh: **Accounting**
- Mã ngành: **5340302**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

▪ Kiến thức thực tế:

- Trình bày được những kiến thức về thiết lập hệ thống thông tin quản lý kế toán và tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp.
- Trình bày được một cách có hệ thống các phương pháp hạch toán kế toán để thực hiện việc thu thập, xử lý và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho người quản lý doanh nghiệp.
- Phân tích công tác hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính phù hợp với những quy định, thông tư, quyết định, chuẩn mực kế toán Việt Nam, luật thuế và luật quản lý thuế hiện hành.

▪ Kiến thức lý thuyết:

- Trình bày được một số kiến thức cơ bản Nguyên lý chủ nghĩa Mác –Lênin, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Quốc phòng An ninh.
- Nhận thức được tầm quan trọng của Nguyên lý chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Trình bày được kiến thức cơ bản về kinh tế học, tài chính tiền tệ, luật kế toán và toán học,...
- Trình bày được kiến thức chuyên ngành của kế toán viên chuyên nghiệp, bao gồm

những nguyên lý cơ bản về kế toán, những kiến thức chuyên sâu về từng phần hành kế toán và kế toán tổng hợp vào công tác kế toán tại doanh nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:** Sau khi hoàn thành khóa học, học sinh có khả năng:
 - Sử dụng thành thạo một phần mềm kế toán và vận dụng được các phần mềm kế toán khác.
 - Lập được các chứng từ kế toán: hoá đơn, phiếu thu, phiếu chi, phiếu nhập, phiếu xuất, séc, hoá đơn kiêm phiếu xuất kho,...
 - Tính toán và định khoản được các nghiệp vụ kinh tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Ghi chép được các nghiệp vụ kinh tế vào các sổ sách kế toán liên quan (sổ chi tiết, sổ tổng hợp).
 - Thực hiện được quy trình luân chuyển và lưu trữ chứng từ cơ bản.
 - Kiểm kê và đối chiếu được sổ quỹ, số tiền mặt, hàng tồn kho, công nợ.
 - Lập được bảng lương, bảng trích các khoản theo lương.
 - Lập được phiếu tính giá thành.
 - Lập báo cáo nhập xuất tồn, báo cáo bán hàng, báo cáo thuế định kỳ và báo cáo tài chính đơn giản.
 - Đánh giá được tình hình tài chính và hoạt động kinh tế doanh nghiệp nhỏ. Có thể xử lý được các tình huống cơ bản từng phần hành kế toán .
- **Kỹ năng mềm:**
 - Có khả năng làm việc độc lập, chuyên nghiệp trong công việc.
 - Có khả năng làm việc tập thể: biết kết hợp giữa các phần hành kế toán để thực hiện hiệu quả quy trình thu thập và luân chuyển chứng từ.
 - Có khả năng xử lý linh hoạt các tình huống về nghiệp vụ kế toán liên quan trong và ngoài doanh nghiệp.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, chủ động, trung thực và liêm khiết trong công việc được giao.

- Có tác phong làm việc cẩn thận, cụ thể, tỉ mỉ và chính xác, có ý thức hợp tác trong công việc với các bộ phận chức năng có liên quan.

- Tuân thủ các quy định về công tác kế toán và quy định pháp luật.

- Luôn thể hiện tinh thần kỷ luật và tác phong công nghiệp trong công việc.

- Tinh thần cầu tiến luôn được thể hiện trong công việc.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

▪ **Đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ:** sau khi tốt nghiệp học sinh có thể đảm nhận công việc tại các vị trí sau: Kế toán tổng hợp: phụ trách các công việc tổng hợp như kiểm tra, đối chiếu số liệu kế toán chi tiết và tổng hợp; Phân bổ các khoản chi phí định kỳ: chi phí lương, chi phí công cụ dụng cụ, chi phí khấu hao tài sản cố định....; Lập báo cáo thuế định kỳ, báo cáo tài chính năm.

▪ **Doanh nghiệp lớn:** sau khi tốt nghiệp học sinh có thể đảm nhận công việc tại các vị trí sau: Kế toán viên: phụ trách các phần hành như: kế toán thanh toán, kế toán kho, kế toán lương, kế toán giá thành, kế toán thuế, kế toán bán hàng,...

NGÀNH: QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Quản lý doanh nghiệp**
- Tên tiếng Anh: **Business Management**
- Mã ngành đào tạo: **5340420**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Nhận thức được những kiến thức về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; pháp luật đại cương.
- Giải thích được các khái niệm cơ bản trong hoạt động kinh doanh.
- Hiểu biết các nguyên lý kinh doanh và các phương pháp quản trị trong các lĩnh vực về marketing, quản lý chất lượng; quản lý bán hàng, nghiệp vụ kinh doanh, quản lý doanh nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Đàm phán và xử lý được các tình huống trong kinh doanh.
- Thực thi phương án kinh doanh, khai thác và phát triển thị trường
- Tổ chức và quản lý được đội nhóm trong kinh doanh.
- Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý bán hàng.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Thiết lập quan hệ với cơ quan hữu quan, đối tác và khách hàng.
- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo đội nhóm và giao tiếp xã hội thông thường.

- Có kỹ năng khởi nghiệp; kỹ năng phỏng vấn tìm việc; kỹ năng quan hệ nội bộ.

- **Về năng lực ngoại ngữ:**

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương

- **Về năng lực sử dụng CNTT:**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận

5. Yêu cầu về mức tự chủ và chịu trách nhiệm:

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;
- Có tính kỷ luật cao, trung thực với cấp trên, đồng nghiệp và khách hàng, thể hiện tính nghiêm khắc và tôn trọng lợi ích doanh nghiệp;
- Sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao ở các vị trí, thể hiện tính sáng tạo, quan tâm theo dõi tình hình thương mại nơi làm việc và có hoài bão về nghề nghiệp được đào tạo.
- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời và cải thiện kỹ năng mềm

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi tốt nghiệp ngành Quản lý doanh nghiệp, học sinh có thể làm việc ở các bộ phận sau: bộ phận kinh doanh, bộ phận bán hàng, bộ phận tiếp thị quảng cáo, bộ phận chăm sóc khách hàng ở tất cả các loại hình công ty và các tổ chức khác.

NGÀNH: QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Quản lý và bán hàng siêu thị**
- Tên tiếng Anh: **Supermarket Sale and Administration**
- Mã ngành: **5340424**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Giải thích được các khái niệm cơ bản về ngành hàng tiêu dùng; hoạt động kinh doanh; hoạt động bán sỉ; hoạt động bán lẻ.

- Trình bày được kiến thức cơ bản về quản lý siêu thị, tâm lý khách hàng, kỹ năng giao tiếp, marketing thương mại và dịch vụ, quản trị mua hàng và lưu kho, quan hệ và chăm sóc khách hàng, qui trình điều hành tổ chức việc bán hàng trong siêu thị.

- Xác định được vai trò và tầm quan trọng của thông tin truyền thông để hỗ trợ hoạt động quản lý kinh doanh siêu thị.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Tham gia xây dựng chiến lược và thực hiện các chương trình marketing trong lĩnh vực siêu thị.

- Đảm nhiệm được vị trí, vai trò của người quản lý siêu thị.

- Thực hiện được các công việc của một nhân viên trong siêu thị như xuất nhập hàng, trưng bày hàng hóa, bảng biểu thông tin về hàng hóa, các hoạt động bán hàng, khuyến mãi .v.v..

- Sử dụng được các bản báo cáo của siêu thị, cửa hàng phục vụ hoạt động thương mại.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Thiết lập quan hệ với cơ quan hữu quan, đối tác và khách hàng.
- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo đội nhóm và giao tiếp xã hội thông thường.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

- Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;

- Có tính kỷ luật cao, trung thực với cấp trên, đồng nghiệp và khách hàng, thể hiện tính nghiêm khắc và tôn trọng lợi ích doanh nghiệp;

- Sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao ở các vị trí, thể hiện tính sáng tạo, quan tâm theo dõi tình hình thương mại nơi làm việc và có hoài bão về nghề nghiệp được đào tạo.

- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời và cải thiện kỹ năng mềm.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Quản lý siêu thị, học sinh có thể làm việc ở các vị trí sau: nhân viên, quản lý làm việc tại các cửa hàng bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại, cũng như các doanh nghiệp thương mại dịch vụ thuộc mọi thành phần kinh tế.

NGÀNH: QUẢN LÝ VÀ KINH DOANH NHÀ HÀNG VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống**
- Tên tiếng Anh: **Business Management in Restaurant and Gastronomy service**
- Mã ngành: **5340423**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ sở về ngành học như: Tổng quan nhà hàng; văn hoá ẩm thực; các quy định, quy tắc về an toàn an ninh vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà hàng khách sạn.

- Vận dụng được những kiến thức về nghiệp vụ như: bày và phục vụ bàn; pha chế và phục vụ thức uống; chế biến và phục vụ các món ăn, các món bánh; trong nhà hàng và khách sạn.

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản trong công tác quản lý chuyên môn như quảng cáo quảng bá, tổ chức sự kiện, tổ chức kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Xây dựng được kế hoạch kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống
- Thực hiện được các nghiệp vụ như: bày và phục vụ bàn; chế biến và trình bày được các thức uống có cồn và không cồn, các món ăn Âu-Á, món bánh Âu - Á phổ biến tại các nhà hàng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Thiết lập được mối quan hệ với các đối tác và khách hàng.
- Có khả năng làm việc cá nhân, làm việc nhóm.

- Năng lực tin học: chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.
- Về năng lực Tiếng Anh, học sinh phải đạt một trong số các chứng chỉ sau: chứng chỉ TOEIC 250 (2 kỹ năng) do ETS cấp; hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương.

- **Về năng lực ngoại ngữ:**

- Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương

- **Về năng lực sử dụng CNTT:**

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có nhận thức chính trị đúng đắn và chấp hành đúng Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Có ý thức học tập nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu công việc;
- Hình thành quan điểm nghề nghiệp đúng đắn.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Quản lý và kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống, học sinh có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Nhân viên làm việc tại nhà hàng và cơ sở kinh doanh ăn uống, cụ thể: Nhân viên phục vụ bàn, nhân viên pha chế tại quầy bar, nhân viên bộ phận bếp.
- Nhân viên kinh doanh tại nhà hàng, các cơ sở dịch vụ ăn uống.
- Tự tổ chức kinh doanh nhà hàng và dịch vụ ăn uống.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí**
- Tên tiếng Anh: **Mechanical Engineering Technology**
- Mã ngành: **5510201**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ bản về Triết học Mác –Lênin, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Có kiến thức về rèn luyện sức khỏe, thể thao và quốc phòng an ninh.
- Trình bày và phân tích được những nội dung cơ bản về: vẽ kỹ thuật, vật liệu cơ khí, cơ kỹ thuật, chi tiết máy...
- Trình bày và phân tích được những nội dung cơ bản về: Công nghệ chế tạo máy, công nghệ CAD/CAM – CNC...
- Trình bày được tính chất cơ lý của các loại vật liệu thông dụng dùng trong ngành cơ khí và các phương pháp xử lý nhiệt;
- Giải thích được hệ thống dung sai lắp ghép theo TCVN 2244 – 2245;
- Phân tích được độ chính xác gia công và phương pháp đạt độ chính xác gia công;
- Giải thích được cấu tạo, nguyên lý làm việc, đọc, hiệu chỉnh, bảo quản các loại dụng cụ đo cần thiết của nghề;
- Trình bày được phương pháp gia công cắt gọt theo từng công nghệ, các dạng sai hỏng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục;

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:**
 - Đọc hiểu được bản vẽ cơ khí và vẽ được các bản vẽ Cơ khí;

- Vận hành được các thiết bị cơ khí, thiết kế, gia công các chi tiết máy ở mức độ đơn giản.
- Lập được quy trình công nghệ chế tạo và sửa chữa các chi tiết cơ khí.
- Áp dụng được những kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên môn đã học để thực hiện các công việc liên quan tới Công nghệ kỹ thuật cơ khí.
- Vận hành, lập trình, điều chỉnh khi gia công trên các máy công cụ điều khiển số (CNC);
- Đảm nhiệm được các công việc về bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị cơ khí.
- Thực hiện được các biện pháp an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp;
- Sử dụng thành thạo các trang thiết bị, dụng cụ cắt cầm tay;
- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ đo thông dụng và phổ biến của nghề;
- Phát hiện và sửa chữa được các sai hỏng thông thường của máy, đồ gá và vật gia công;
- Đạt kỹ năng tương đương trình độ bậc 2 theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc gia.
- **Kỹ năng mềm:**
 - Cập nhật kiến thức nâng cao trình độ phù hợp với yêu cầu công việc.
 - Có khả năng làm việc theo nhóm.
 - Có năng lực ngoại ngữ bậc 1/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam
 - Có năng lực ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản.
- **Về năng lực ngoại ngữ:**

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương
- **Về năng lực sử dụng CNTT:**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có khả năng tự học và làm việc độc lập;
- Có phương pháp làm việc khoa học, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh, đúc kết kinh nghiệm trong quá trình thực hiện công việc.
- Khả năng phối hợp hoạt động, làm việc theo nhóm; xác định các vai trò và trách nhiệm của các thành viên trong nhóm.
- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện của bản thân, của nhóm.
- Thực hành làm việc trong nhiều loại môi trường khác nhau.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, học sinh có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Trực tiếp gia công trên các máy công cụ truyền thống và máy điều khiển số;
- Cán bộ kỹ thuật trong phân xưởng, nhà máy, công ty có liên quan đến ngành cơ khí;
- Tổ trưởng, trưởng ca điều hành sản xuất;
- Quản đốc phân xưởng trong các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, kinh doanh các sản phẩm cơ khí;
- Có khả năng tự tạo việc làm;
- Tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn ngay tại trường.

NGÀNH: BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA Ô TÔ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Bảo trì và sửa chữa ô tô**
- Tên tiếng Anh: **Automotive Maintenance and Repair**
- Mã ngành đào tạo: **5520159**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật của nhà nước.
- Có kiến thức về rèn luyện sức khỏe, các môn thể thao và quốc phòng an ninh.
- Trình bày được những nội dung cơ bản về: Vẽ kỹ thuật, an toàn lao động, Autocad 2d, kiến thức nhập môn ô tô.
- Có kiến thức về cấu tạo nguyên lý động cơ đốt trong, kết cấu khung gầm ô tô, các hệ thống điện ô tô, điện lạnh trên ô tô, thiết bị chẩn đoán kỹ thuật ô tô...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Lập kế hoạch, kiểm tra, chuẩn bị các tài liệu hướng dẫn, tiến hành các bước cần thiết để thực hiện một công việc sửa chữa ô tô.
- Giám sát kiểm tra các thông số kỹ thuật, sửa chữa, lắp ráp.
- Sử dụng được các trang thiết bị đo kiểm trong chuyên ngành ô tô.
- Có khả năng tổ chức, quản lý sản xuất trong lĩnh vực bảo trì và sửa chữa ô tô, làm việc ở các phân xưởng, trạm bảo dưỡng, nghiên cứu cải tiến, phát triển trang thiết bị kỹ thuật và tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm.

- Lập kế hoạch và giải quyết vấn đề
 - **Về năng lực ngoại ngữ,**
- Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.
 - **Năng lực công nghệ thông tin:**
- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có tác phong công nghiệp, có tinh thần kỷ luật lao động cao, yêu ngành yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- Có tinh thần cầu tiến, trách nhiệm với công việc.

6. Vị trí làm sau khi tốt nghiệp:

Có khả năng làm việc tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, lắp ráp, sửa chữa tại các cơ sở ô tô, cơ quan quản lý Nhà Nước có liên quan đến ngành công nghệ kỹ thuật ô tô, các cơ sở đào tạo, dạy nghề, văn phòng đại diện và kinh doanh ô tô.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử**
- Tên tiếng Anh: **Mechatronic Engineering Technology**
- Mã ngành: **5510304**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật và an ninh quốc phòng phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc;
- Trình bày được kiến thức của các môn cơ sở ngành như kiến thức cơ bản về kỹ thuật điện- điện tử, cơ khí.
- Giải thích được nguyên lý của các hệ thống điều khiển sản xuất tự động, điều khiển quá trình cho hệ thống cơ điện tử hoặc sản phẩm cơ điện tử.
- Trình bày được các kiến thức về vi điều khiển, kỹ thuật lập trình PLC, lập trình C, các phần mềm mô phỏng robot và mạng truyền thông công nghiệp, nguyên lý hoạt động và trao đổi thông tin giữa các thành phần của hệ thống tích hợp.
- Kiến thức cơ bản về an toàn lao động, môi trường công nghiệp;

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:**
 - Đọc được các bản vẽ điện, điện tử, cơ khí
 - Lập được bản vẽ điện tử, cơ khí trên các phần mềm CAD (2D, 3D)
 - Tạo lập và kiểm tra được mạch và linh kiện điện tử
 - Sử dụng được các dụng cụ đo kiểm như VOM, máy hiện sóng...

- Viết ứng dụng cho vi điều khiển và PLC theo qui trình công nghệ
- Gia công các chi tiết cơ khí đơn giản trên các máy tiện, phay,...
- Lắp ráp và vận hành được hệ thống có sử dụng: khí nén, cảm biến công nghiệp, hệ truyền động cơ khí, biến tần, điều khiển bằng PLC.
- Kết hợp và lắp đặt được các thành phần trong hệ thống tự động trong công nghiệp.
- **Kỹ năng mềm:**
 - Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp cơ bản trong tìm kiếm việc làm và hòa nhập được vào các môi trường làm việc khác nhau.
 - Trình bày được phương án giải quyết vấn đề (trình bày ý tưởng, bảo vệ ý tưởng, báo cáo kết quả,..).

- **Về năng lực ngoại ngữ.**

Đạt được chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

- **Về năng lực sử dụng CNTT.**

Đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có khả năng tự học và làm việc độc lập;
- Có phương pháp làm việc khoa học, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng nghề nghiệp.
 - Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn.
 - Lập kế hoạch và triển khai thực hiện công việc cho bản thân hoặc cho một nhóm theo kế hoạch chung của đơn vị.
- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện của bản thân, của nhóm.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, học sinh có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Lắp đặt các máy sản xuất đơn lẻ hoặc dây chuyền sản xuất tự động.
- Trực tiếp vận hành dây chuyền sản xuất, máy gia công cơ khí.
- Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống máy tự động, hệ thống và các bộ phận của dây chuyền sản xuất.
- Nhân viên dịch vụ kỹ thuật trong các doanh nghiệp cung cấp thiết bị cơ điện tử

NGÀNH: ĐIỆN CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Điện công nghiệp và dân dụng**
- Tên tiếng Anh: **Power delivery for industrial civil constructions**
- Mã ngành đào tạo: **5520223**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

** Kiến thức các học phần chung:*

- Trình bày được những nội dung cơ bản nhất về: thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhận thức được những vấn đề về Quốc phòng - An ninh trong tình hình mới.

- Vận dụng được các nội dung cơ bản của kiến thức văn hóa vào môi trường làm việc thuộc phạm vi ngành nghề.

** Kiến thức các học phần cơ sở:*

- Nắm vững các kiến thức cơ sở về an toàn lao động, lý thuyết mạch, vẽ điện, vật liệu điện...

- Giải thích được nguyên lý hoạt động của các thiết bị điện dân dụng và các hệ thống tự động điều khiển cơ bản.

- Xác định được các đặc tính kỹ thuật của các thiết bị điện dân dụng và các hệ thống tự động điều khiển cơ bản.

** Kiến thức các học phần chuyên ngành:*

- Phân tích được qui trình công nghệ và hoạt động của các thiết bị điều khiển, phân tích các sự cố của hệ thống điện trong dân dụng và công nghiệp.

- Vận dụng được các kiến thức trong lĩnh vực điện công nghiệp: máy điện, trang bị

điện, kỹ thuật lập trình PLC... vào việc vận hành các thiết bị điện.

- Vận dụng các kiến thức để thi công, vận hành và điều khiển hệ thống điện, hệ thống điều khiển trong nhà máy, phân xưởng, đọc được bản vẽ thiết kế hệ thống điện.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ Kỹ năng cứng:

- Thực hiện được các nguyên tắc, biện pháp an toàn trong ngành nghề.
- Lắp ráp, sửa chữa được mạch điện máy công cụ đơn giản.
- Kiểm tra, vận hành, sửa chữa động cơ điện ba pha, một pha công suất trung bình.
- Lắp đặt được hệ thống tủ điện chính, tủ điện điều khiển, thi công và sửa chữa được hệ thống chiếu sáng, phân xưởng sản xuất.
- Lắp đặt, lập trình được một hệ thống tự động cơ bản dùng PLC cỡ nhỏ; phối hợp các khí cụ điện điều khiển, cảm biến và PLC để vận hành, sửa chữa các hệ thống điều khiển tự động trong các nhà máy, xí nghiệp,...
- Đọc hiểu được bản vẽ và vẽ được các bản vẽ điện bằng phần mềm AutoCAD và phần mềm khác.

▪ Kỹ năng mềm:

- Có khả năng tổ chức nơi làm việc khoa học, đảm bảo vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường và an toàn lao động trong các phân xưởng sản xuất, bảo trì và sửa chữa các hư hỏng của các thiết bị điện trong các nhà máy, khu công nghiệp...
- Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm.

▪ Về năng lực ngoại ngữ.

Đạt được chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ Về năng lực sử dụng CNTT.

Đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Hiểu rõ đường lối chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước trong các hoạt động nghề nghiệp.
- Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới về lĩnh vực Điện tử; có năng lực thực hiện công việc được giao, liên quan đến lĩnh vực điện công nghiệp và dân dụng trình độ trung cấp.
- Năng động, tự tin, cầu tiến trong công việc; hợp tác, thân thiện, khiêm tốn trong các quan hệ.
- Tự chịu trách nhiệm về chất lượng đối với kết quả công việc, sản phẩm do mình đảm nhiệm theo các tiêu chuẩn.
- Có tinh thần kỷ luật cao; tác phong công nghiệp; hợp tác, tôn trọng pháp luật; thực hiện đúng qui định ở nơi làm việc; học tập và rèn luyện suốt đời....

6. Vị trí làm việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sản xuất và truyền tải điện;
- Thiết kế, thi công các mạng điện chiếu sáng, mạng điện dân dụng, điện công nghiệp, tự động hóa;
- Vận hành, điều khiển và bảo trì các hệ thống điện công nghiệp và dân dụng.
- Bảo hành, bảo dưỡng các thiết bị điện.
- Quản lý và sử dụng các sản phẩm điện, điện tử, tự động hóa...
- Tư vấn và chăm sóc khách hàng.
- Tổ chức hoạt động kinh doanh thiết bị điện, điện tử.

NGÀNH: ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Điện tử công nghiệp**
- Tên tiếng Anh: **Industry Electronics**
- Mã ngành đào tạo: **5520225**

2. Trình độ đào tạo: **Trung cấp**

3. Yêu cầu về kiến thức:

** Kiến thức các học phần chung:*

- Trình bày được những nội dung cơ bản nhất về: thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhận thức được những vấn đề về Quốc phòng - An ninh trong tình hình mới.

- Vận dụng được các nội dung cơ bản của kiến thức văn hóa vào môi trường làm việc thuộc phạm vi ngành nghề.

** Kiến thức các học phần cơ sở:*

- Trình bày được các kiến thức về an toàn lao động, kiến thức cơ sở về lý thuyết mạch, an toàn điện, điện tử cơ bản...

- Giải thích được nguyên lý hoạt động của các thiết bị điện tử trong công nghiệp, dân dụng và các hệ thống điều khiển tự động dùng vi xử lý và thiết bị điện tử.

- Xác định được các đặc tính kỹ thuật của các thiết bị điện tử công nghiệp, dân dụng và các hệ thống điều khiển tự động dùng vi xử lý và thiết bị điện tử.

** Kiến thức các học phần chuyên ngành:*

- Phân tích được quy trình công nghệ và hoạt động của các thiết bị điện tử trong công nghiệp, khắc phục các sự cố của các hệ thống điện tử trong công nghiệp và dân dụng.

- Vận dụng được các kiến thức trong lĩnh vực điện tử công nghiệp, như: Điện tử công suất, Kỹ thuật vi điều khiển, Trang bị điện, Đo lường điện... vào việc vận hành, bảo dưỡng các thiết bị điện, điện tử.

- Vận dụng các kiến thức để thiết kế, thi công, vận hành và điều khiển hệ thống điện tử, hệ thống điều khiển trong công nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ Kỹ năng cứng:

- Thực hiện được các nguyên tắc, biện pháp an toàn trong ngành nghề và phòng chống cháy nổ và sơ cấp cứu người bị tai nạn lao động.

- Sử dụng thành thạo các thiết bị đo điện tử như đồng hồ VOM, máy hiện sóng, thiết bị đo điện, điện tử...

- Đọc được các sơ đồ nguyên lý mạch điện tử và trình bày, thuyết trình một cách rõ ràng, mạch lạc về một ý tưởng, một thiết kế cụ thể.

- Chẩn đoán, sửa chữa, bảo trì được các thiết bị điện tử trong công nghiệp.

- Thiết kế và thi công được các mạch điện tử, điện tử công suất, hệ thống điều khiển cơ bản trong công nghiệp và đời sống.

- Lắp đặt, lập trình được một hệ thống tự động cơ bản dùng PLC cỡ nhỏ; phối hợp các khí cụ điện điều khiển, cảm biến và PLC để vận hành, sửa chữa các hệ thống điều khiển tự động trong các nhà máy, xí nghiệp...

▪ Kỹ năng mềm:

- Có khả năng tổ chức nơi làm việc khoa học, đảm bảo vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường và an toàn lao động trong các phân xưởng sản xuất, bảo trì và sửa chữa các hư hỏng của các thiết bị điện trong các nhà máy, khu công nghiệp...

- Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm.

▪ Về năng lực ngoại ngữ.

Đạt được chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 250 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT.**

Đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Hiểu rõ đường lối chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước trong các hoạt động nghề nghiệp.

- Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề mới về lĩnh vực Điện tử; có năng lực thực hiện công việc được giao, liên quan đến lĩnh vực Điện tử công nghiệp trình độ trung cấp.

- Năng động, tự tin, cầu tiến trong công việc; hợp tác, thân thiện, khiêm tốn trong các quan hệ.

- Tự chịu trách nhiệm về chất lượng đối với kết quả công việc, sản phẩm do mình đảm nhiệm theo các tiêu chuẩn.

- Có tinh thần kỷ luật cao; tác phong công nghiệp; hợp tác, tôn trọng pháp luật; thực hiện đúng qui định ở nơi làm việc; học tập và rèn luyện suốt đời...

6. Vị trí làm việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Doanh nghiệp sản xuất và lắp ráp thiết bị điện tử.

- Thiết kế, thi công các mạch điện tử dân dụng, điện tử công nghiệp và tự động hóa;

- Vận hành, phân phối các hệ thống điện, điện tử trong công nghiệp.

- Bảo hành, bảo dưỡng các thiết bị điện, điện tử.

- Quản lý và sử dụng các sản phẩm điện, điện tử, tự động hóa...

- Tư vấn và chăm sóc khách hàng.

- Tổ chức hoạt động kinh doanh thiết bị điện, điện tử.

*“Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức đào tạo
nguồn nhân lực có đạo đức và năng lực, yêu nghề,
sáng tạo, biết tự khẳng định giá trị, giữ gìn truyền
thống văn hóa dân tộc, có ý thức học tập suốt đời.”*

Sứ mạng của Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức



**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC**

Đ/C: 53 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08. 3 897 0023 – 08. 3 896 6825 _ Fax: 08. 3 896 2474

Email: pdt@mail.tdc.edu.vn _ Website: www.tdc.edu.vn